

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT
Thời gian thực hiện: 3 tuần (từ ngày 30/12/2024 - 17/01/2025)

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về sự điều chỉnh
						ĐV trong gia đình (N1)	ĐV dưới nước (N2)	ĐV trong rừng (N3)	
						1T	1T	1T	
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT								
2	A. Phát triển vận động								
3	1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp								
4	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục trẻ thực hiện đứng, đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	Bài 6: Tiếng còi tàu tu tu/Hai tay thay nhau đưa thẳng lên cao/Đứng co 1 chân/Ngồi duỗi chân quay người sang bên 90/ Bật luân phiên chân trước chân sau. TCVĐ: N1- Bắt vịt , N2- Ô tô và chim sẻ, N3- Bắn chuyền;	Khối	Sân chơi	TDS	TDS	TDS	
5	2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chức trong vận động								
6	* Các trò chơi vận động								
7	Trẻ biết cách chơi các trò chơi vận động	Chơi các trò chơi vận động	Bắt vịt , ô tô và chim sẻ, Bắn chuyền; Đánh golf	Lớp	Sân chơi	HĐNT	HĐNT	HĐNT	
8	* Vận động: đi								
32	* Vận động: tung, ném, bắt								

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về sự điều chỉnh
						ĐV trong gia đình (N1)	ĐV dưới nước (N2)	ĐV trong rừng (N3)	
						1T	1T	1T	
40	Trẻ biết chuyên, bắt bóng qua đầu	Chuyên, bắt bóng qua đầu	Chuyên, bắt bóng qua đầu TCVD: Ô tô và chim sẻ	Lớp	Lớp học	HĐH			
42	* Vận động: bật, nhảy								
47	Trẻ biết bật qua vật cản cao 10-15cm	Bật qua vật cản cao 10-15cm	Bật qua vật cản cao 10-15cm: TCVD: Bắt vịt	Lớp	Lớp học			HĐH	
49	3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt								
58	Trẻ biết gấp giấy tạo hình đơn giản theo hướng dẫn	Gấp giấy	Dạy trẻ: Gấp con sâu	Lớp	Lớp học		HĐH		
59	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe								
60	1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe								
62	Trẻ nhận biết, phân loại được các thực phẩm theo nguồn gốc khác nhau (thực phẩm có nguồn gốc động vật/thực vật)	Nhận biết, phân loại thực phẩm theo nguồn gốc khác nhau (thực phẩm có nguồn gốc động vật)	Trò chuyện với trẻ về nhóm thực phẩm giàu chất đạm	Lớp	Lớp học	HĐC	HĐC		
			Nhận biết, phân loại thực phẩm theo nguồn gốc động vật	Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về sự điều chỉnh
						ĐV trong gia đình (N1)	ĐV dưới nước (N2)	ĐV trong rừng (N3)	
						1T	1T	1T	
65	Trẻ biết ý nghĩa của việc ăn để giúp cơ thể cao lớn, khỏe mạnh, thông minh. Biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để cơ thể có đủ chất dinh dưỡng.	Giá trị dinh dưỡng của một số loại thực phẩm	Quan sát, trò chuyện qua tranh ảnh, video, các trò chơi biết giá trị dinh dưỡng của một số loại thực phẩm giàu chất đạm	Lớp	Lớp học	HĐC	HĐC	HĐC	
67	Trẻ nhận biết các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng và đủ chất	Tên bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng và đủ chất	Trẻ biết nhận biết kể tên các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng và đủ chất	Lớp	Lớp học	HĐC	HĐC	HĐC	
76	3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe								
78	Trẻ biết chọn thực phẩm sạch, tươi ngon có lợi cho sức khỏe	Lựa chọn thực phẩm sạch, tươi ngon có lợi cho sức khỏe	Dạy trẻ biết lựa chọn thực phẩm chế biến từ động vật, sạch, tươi ngon có lợi cho sức khỏe	Lớp	Sân chơi		HĐC		
92	II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC								
93	A. Khám phá khoa học								
94	1. Các bộ phận cơ thể con người								
95	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, sờ... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng	Các giác quan và chức năng của các giác quan	Quan sát, trò chuyện về tên gọi, đặc điểm, phối hợp các giác quan để xem xét kết hợp nhìn, sờ... để tìm hiểu đặc điểm của con vật nuôi trong gia đình; Trong rừng.	Lớp	Sân chơi	HĐNT			

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về sự điều chỉnh
						ĐV trong gia đình (N1)	ĐV dưới nước (N2)	ĐV trong rừng (N3)	
						1T	1T	1T	
			Quan sát, trò chuyện về tên gọi, đặc điểm kết hợp nhìn, sờ... để tìm hiểu đặc điểm của con vật sống dưới nước; Côn trùng.	Lớp	Sân chơi	HĐNT		HĐNT	
101	Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	Chơi trò chơi học tập, âm nhạc, tạo hình...	Đố biết con gì, của cấp	Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	
118	3. Động vật và thực vật								
119	Trẻ biết đặc điểm bên ngoài của con vật gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người	Có 1 số thói quen hành vi văn minh bảo vệ con vật.	Tìm hiểu thức ăn yêu thích của cá, chim, gà; Chăm sóc các con vật: gà, vịt, thỏ, chim...; Quan sát con cá vàng, cá chọi	Lớp	Sân chơi		HĐNT	HĐNT	
120	Trẻ biết so sánh, phân loại con vật theo 1-2 dấu hiệu	So sánh, phân loại con vật theo 1-2 dấu hiệu	Quan sát, trò chuyện so sánh, phân loại con vật nuôi trong gia đình, con vật sống dưới nước theo 1-2 dấu hiệu	Lớp	Lớp học	HĐG			
			Quan sát, trò chuyện so sánh, phân loại con vật sống trong rừng theo 1-2 dấu hiệu	Lớp	Lớp học			HĐG	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về sự điều chỉnh
						ĐV trong gia đình (N1)	ĐV dưới nước (N2)	ĐV trong rừng (N3)	
						1T	1T	1T	
124	Trẻ có khả năng quan sát, phán đoán để nhận biết mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống	Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống	Khám phá vòng đời phát triển của con ếch	Lớp	Lớp học		HĐH		
125	Trẻ biết cách chăm sóc và bảo vệ con vật	Cách chăm sóc và bảo vệ con vật	Quan sát, trò chuyện chơi trò chơi, xem tranh ảnh, video cách chăm sóc và bảo vệ con vật nuôi trong gia đình (chó, gà, mèo, ngan, vịt....)	Lớp	Lớp học	HĐC			
			Quan sát, trò chuyện xem tranh ảnh, video cách bảo vệ động vật quý hiếm	Lớp	Lớp học			HĐC	
127	Trẻ biết thói quen và nhu cầu của một số con vật gần gũi	Thói quen và nhu cầu của một số con vật	Dạy trẻ biết: Mèo thích ăn cá, Thỏ thích ăn cà rốt, chó thích ăn xương...	Lớp	Lớp học	KH			
128	4. Một số hiện tượng tự nhiên - Thời tiết, mùa								
133	*Nước								

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về sự điều chỉnh
						ĐV trong gia đình (N1)	ĐV dưới nước (N2)	ĐV trong rừng (N3)	
						1T	1T	1T	
134	Trẻ biết các nguồn nước trong môi trường sống. Ích lợi của nước với đời sống con người con vật và cây. Một số đặc điểm, tính chất của nước. Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước	Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây	Quan sát, trò chuyện ích lợi của nước với động vật	Lớp	Lớp học		HĐC		
137	Trẻ có một số hiểu biết về các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây	Các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây	Quan sát, trò chuyện, về ánh sáng điện và sự cần thiết của nó với con vật	Lớp	Lớp học	ĐTT			
138	Trẻ có một số hiểu biết về không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây	Không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây	Quan sát, trò chuyện về không khí và sự cần thiết của không khí đối với con vật	Lớp	Sân chơi		HĐNT	HĐNT	
143	B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán								
144	1. Nhận biết tập hợp, số lượng, số thứ tự, đếm								

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về sự điều chỉnh
						ĐV trong gia đình (N1)	ĐV dưới nước (N2)	ĐV trong rừng (N3)	
						1T	1T	1T	
146	Trẻ biết và sử dụng các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5	Nhận biết và sử dụng các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5	Đếm đến 5, nhận biết các nhóm có 5 đối tượng. Nhận biết số 5.	Lớp	Lớp học	HĐH			
147	Có khả năng so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn	So sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn	So sánh, thêm bớt, tạo sự bằng nhau giữa hai nhóm có số lượng trong phạm vi 5	Lớp	Lớp học		HĐH		
148	Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn, gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả	Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn, gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả	Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ trong phạm vi 5	Lớp	Lớp học			HĐH	
158	Đo độ dài của 1 vật bằng 1 đơn vị đo	Đo độ dài của 1 vật bằng 1 đơn vị đo	Đo độ dài của 1 vật bằng 1 đơn vị đo						
189	III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ								

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về sự điều chỉnh
						ĐV trong gia đình (N1)	ĐV dưới nước (N2)	ĐV trong rừng (N3)	
						1T	1T	1T	
190	A. Nghe hiểu lời nói								
194	Trẻ có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện.	Nghe hiểu nội dung truyện kể phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	Truyện: Củ Cải trắng, Dê con nhanh trí, Khỉ và cá sấu	Lớp	Lớp học			HDC	
			Truyện: Chú Vịt tốt bụng; Cún con nghịch đất	Lớp	Lớp học	ĐTT			
			Đọc truyện: Chú dê đen, trí khôn của ta đây, Cá rô con lên bờ	Lớp	Lớp học			HDC	
196	Bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện	Cho trẻ tập hóa thân vào các nhân vật trong tác phẩm truyện	Đóng kịch: Bác gấu đen và hai chú thỏ	Lớp	Lớp học			HĐH	
			Dạy trẻ kể lại chuyện đã được nghe: Cáo thỏ và gà trống	Lớp	Lớp học	HDC			
197	Trẻ có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề	Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề	Đọc, hát cho trẻ nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề động vật			ĐTT	ĐTT	ĐTT	
200	B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày								

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về sự điều chỉnh
						ĐV trong gia đình (N1)	ĐV dưới nước (N2)	ĐV trong rừng (N3)	
						1T	1T	1T	
202	Trẻ sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm	Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm	Dạy trẻ sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm khi quan sát, trò chuyện một số con vật. - Chơi "Bắt chước tiếng kêu của các con vật"			HĐC	HĐC	HĐC	
			Dạy trẻ sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm	Lớp	Lớp học		KH	KH	
205		Đọc thuộc bài thơ phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	Thơ: Rong và cá,Ếch con học bài, Cá ngủ ở đâu; Có chú gà con	Lớp	Lớp học		HĐH		
			Đồng dao "Con cua mà có hai càng"	Lớp	Lớp học		ĐTT		
212	Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh	Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh	Dạy trẻ mô tả hành động của các nhân vật về con vật theo tranh			KH	KH	KH	
213	Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. "Đọc" sách theo tranh minh họa ("đọc vẹt")	Làm quen với cách đọc tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu	Dạy trẻ biết sử dụng ngón tay chỉ từ trên xuống dưới các bài thơ như: Bé làm bao nhiêu nghề, làm bác sĩ,...						
218	IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI								
219	A. Phát triển tình cảm								
220	1. Thể hiện ý thức về bản thân								

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về sự điều chỉnh
						ĐV trong gia đình (N1)	ĐV dưới nước (N2)	ĐV trong rừng (N3)	
						1T	1T	1T	
222	Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được	Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được	Trò chuyện về những việc bé có thể làm được giúp cô giáo như: kê bàn ghế, chia thìa và đồ chơi...	Lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
223	2. Thể hiện sự tự tin, tự lực								
224	Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích	Tự lựa chọn đồ chơi/ trò chơi theo ý thích	Trò chuyện với trẻ tự lựa chọn đồ chơi/ trò chơi theo ý thích khi ở trường	Lớp	Lớp học		HĐG	HĐG	
			Trò chuyện với trẻ tự lựa chọn trò chơi, đồ chơi theo ý thích khi đi chơi công viên, siêu thị cùng người thân	Lớp	Lớp học		ĐTT	ĐTT	
232	B. Phát triển kỹ năng xã hội								
233	1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội								
235	Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn, và mọi người xung quanh nói	Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn, và mọi người xung quanh nói	Dạy trẻ biết chú ý nghe khi cô nói	Lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT		
			Dạy trẻ biết chú ý nghe khi bạn nói	Lớp	Lớp học			ĐTT	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về sự điều chỉnh
						ĐV trong gia đình (N1)	ĐV dưới nước (N2)	ĐV trong rừng (N3)	
						1T	1T	1T	
240	Trẻ biết phân biệt hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu"	Phân biệt hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu"	- Quan sát, thảo luận qua tranh ảnh, về hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" với một số động vật nuôi (chăm sóc cún con)	Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	
244	2. Quan tâm đến môi trường								
245	Trẻ thích chăm sóc con vật thân thuộc	Thích chăm sóc con vật thân thuộc	Dạy trẻ cách bảo vệ, chăm sóc con vật thân thuộc	Lớp	Lớp học	HĐH			
255	V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ								
260	B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc								
261	Trẻ biết cách chơi trò chơi âm nhạc	Chơi trò chơi âm nhạc	TC: Hát theo hình vẽ, Thỏ nghe hát nhảy vào chuồng, Tai ai tỉnh	Lớp	Lớp học	KH		KH	
262	Trẻ thích nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca)	Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (Nhạc thiếu nhi, dân ca)	Dạy trẻ nghe hát : Bài hát Cò lả					HĐC	
			Nghe hát: Chú voi con, chú mèo con,	Lớp	Lớp học				
			DKNCH: Đố bạn, cá vàng bơi, tôm cua cá thi tài TCÂN: Tai ai tỉnh Nghe hát: Chú voi con	Lớp	Lớp học			HĐH	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về sự điều chỉnh
						ĐV trong gia đình (N1)	ĐV dưới nước (N2)	ĐV trong rừng (N3)	
						1T	1T	1T	
264	Trẻ có khả năng vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc phù hợp với chủ đề, độ tuổi	DKNVĐ Múa: Ai cũng yêu chú mèo, một con Vịt, đàn gà trong sân TCÂN: Thỏ nghe hát nhảy vào chuồng Nghe hát: Chú mèo con	Lớp	Lớp học	HĐH			
			DKNVĐ vỗ tay theo tiết tấu chậm: Cá vàng bơi, con cáo cáo TCÂN: Nghe hát:	Lớp	Lớp học		HĐG		
266	* Một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình								
267	Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn cát, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét.	Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục	Vẽ đàn cá bơi, Vẽ con sâu	Lớp	Lớp học		HĐH		
			Vẽ đàn gà con			HĐG			
		Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục	Cắt dán con Thỏ					HĐG	
		Làm lốm, đổ bột, bẻ lồi, vuốt nhọn,	Nặn con Thỏ	Lớp	Lớp học			HĐH	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về sự điều chỉnh
						ĐV trong gia đình (N1)	ĐV dưới nước (N2)	ĐV trong rừng (N3)	
						1T	1T	1T	
		uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết	Nặn vệt mẹ Vịt con, nặn con Gà	Lớp	Lớp học	HĐG			
		Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau	Xếp con sâu bằng lõi giấy vệ sinh			HĐG	HĐG	HĐG	
			Xếp dán hình các con vật, Làm tranh con cá từ lá cây	Lớp	Lớp học	HĐG			
270	C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)								
274	Trẻ có khả năng tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích	Làm đồ chơi	Dạy trẻ làm đồ chơi (con trâu, con cá)	Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG		

Cộng số nội dung hoạt động phân bổ vào nhánh chủ đề	Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt	Tổng số	31	30	31	
		Đón - trả trẻ	4	4	3	
		Thể dục sáng	1	1	1	
		Hoạt động góc	9	7	6	
		Hoạt động ngoài trời	3	3	4	
		Vệ sinh – ăn ngủ	1	1	1	
		Hoạt động chiều	6	6	7	
		Tham quan dã ngoại	0	0	0	

		Lễ hội	0	0	0	
		Kết hợp	3	3	4	
		Hoạt động học	4	5	5	
		Chia cụ thể hoạt động học	<i>Giờ thể chất</i>	1	1	1
			<i>Giờ nhận thức</i>	1	2	1
			<i>Giờ ngôn ngữ</i>	0	1	1
			<i>Giờ TCKNXH</i>	0	0	0
			<i>Giờ thẩm mỹ</i>	2	1	2

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Động vật trong gia đình	1	Từ 30/12 đến 03/01	Vũ Thị Thanh Hương	
Động vật dưới nước	1	Từ 06/01 đến 10/01	Trần Thị Ngân	
Động vật trong rừng	1	Từ 13/01 đến 17/01	Vũ Thị Thanh Hương	

III. CHUẨN BỊ:

	Nhánh “ĐV trong gia đình”	Nhánh “Đv dưới nước”	Nhánh “Đv trong rừng”
Giáo viên	- Xây dựng chương trình về chủ đề - Lập kế hoạch chăm sóc giáo dục về chủ đề “Động vật trong gia đình”. - Nghiên cứu một số trò chơi, tạo điều kiện cho trẻ khám phá chủ đề. - Trang trí lớp học theo chủ đề:	- Tìm và sưu tập một số bài thơ câu đố, câu chuyện, bài hát, tranh ảnh, họa báo về chủ đề “Động vật dưới nước” - Phối hợp với phụ huynh học sinh để sưu tầm đồ dùng đồ chơi.	- Chuẩn bị đầy đủ các nguyên học liệu, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chủ đề “Động vật trong rừng” - Chuẩn bị đầy đủ các nguyên học liệu, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chủ đề “Động vật trong rừng”.

	Nhánh “ĐV trong gia đình”	Nhánh “ĐV dưới nước”	Nhánh “ĐV trong rừng”
	“Động vật trong gia đình”	- Lập kế hoạch chăm sóc giáo dục về chủ đề “Động vật dưới nước” - Nghiên cứu một số trò chơi, tạo điều kiện cho trẻ khám phá chủ đề “Động vật dưới nước ” - Trang trí lớp học theo chủ đề: “Động vật dưới nước”	- Tìm và sưu tập một số bài thơ câu đố, câu chuyện, bài hát, tranh ảnh, họa báo về chủ đề “Động vật trong rừng” - Phối hợp với phụ huynh học sinh để sưu tầm đồ dùng đồ chơi.
Nhà trường	Chuẩn bị đủ các nguyên vật liệu để các cô cùng với trẻ tạo MT theo chủ đề . - Chuẩn bị đủ các đồ dùng cá nhân của trẻ, các đồ dùng phục vụ chăm sóc - vệ sinh - nuôi dưỡng và giáo dục trẻ .	- Theo dõi việc thực hiện chủ đề. - Tổ chức sinh hoạt thảo luận chuyên môn. - Bổ sung thêm một số tranh ảnh về chủ đề “Động vật” - Bổ sung thêm một số tranh ảnh, sách về chủ đề - Bổ sung đồ dùng góc nấu ăn, bút màu, đất nặn, ...Các con vật...	Chuẩn bị đủ các nguyên vật liệu để các cô cùng với trẻ tạo MT theo chủ đề: " ĐV trong rừng" - Chuẩn bị đủ các đồ dùng cá nhân của trẻ, các đồ dùng phục vụ chăm sóc - vệ sinh - nuôi dưỡng và giáo dục trẻ . - Bổ sung đồ dùng đồ chơi nắp ghép để xây dựng “ Xây trang trại, vườn thú”
Phụ huynh	- Tạo tâm thế, không khí thoải mái cho trẻ đến lớp, đến trường. - Sưu tầm các nguyên vật liệu có thể làm nguyên vật liệu	- Trò chuyện với trẻ về nội dung chủ đề cô đã chuẩn bị - Phối hợp với giáo viên trong việc rèn trẻ ôn luyện kiến thức đã học trong chủ đề.	- Kết hợp gợi mở mở rộng kiến thức cho trẻ về tái chế giấy - Trao đổi tình hình sức khỏe, học tập của trẻ ở nhà
Trẻ	- Trò chuyện cùng bố mẹ về hoạt động khi ở lớp. - Chuẩn bị tâm thế tốt để tích cực tham gia vào các hoạt động tại trường, lớp. - Cùng cô trang trí lớp, tạo môi trường	- Chuẩn bị tâm thế tốt để tích cực tham gia vào các hoạt động tại trường, lớp. - Cùng cô hoàn thiện album, tranh ảnh trang trí cho góc hoạt động chung, tranh ở các góc chơi	- Chuẩn bị tâm thế tốt để tích cực tham gia vào các hoạt động tại trường, lớp. - Làm đồ dùng đồ chơi bằng các loại giấy để trang trí lớp. - Cùng cô hoàn thiện album, tranh ảnh trang trí cho góc hoạt động chung, tranh ở

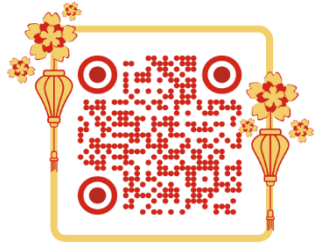
	Nhánh “ĐV trong gia đình”	Nhánh “Đv dưới nước”	Nhánh “Đv trong rừng”
	theo chủ đề	- Biết yêu quý & giữ gìn , nâng niu sản phẩm do mình và các bạn tạo ra	các góc chơi - Biết yêu quý & giữ gìn , nâng niu sản phẩm do mình và các bạn tạo ra

IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ:

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	- Quan sát, trò chuyện, về ánh sáng điện và sự cần thiết của nó với con vật - Quan sát, trò chuyện, xem tranh ảnh... về các con vật nuôi. - Dạy trẻ biết chú ý nghe khi cô nói - Trẻ thực hành lắng nghe và trao đổi với người đối thoại - Trò chuyện với trẻ tự lựa chọn trò chơi, đồ chơi theo ý thích khi đi chơi công viên, siêu thị cùng người thân. - Truyện: Chú Vịt tốt bụng, Đồng dao: "Con cua mà có hai càng"					
2	Thể dục sáng	- Khởi động: Cô cho trẻ đi vòng tròn, đi các kiểu đi, chạy nhanh, chậm, về đội hình vòng tròn, dẫn hàng. - Trọng động: Tập 5 động tác kết hợp với bài hát: Một con vịt (N1), Cá vàng bơi (N2), Đố bạn (N3). + Hô hấp: Tiếng còi tàu tu tu + Tay: Hai tay thay nhau đưa thẳng lên cao + Lưng, bụng : Ngồi duỗi chân quay người sang bên 90 + Chân: Đứng co 1 chân + Bật: Bật luân phiên chân trước chân sau. - Hồi tĩnh: Trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh chỗ tập. - TCVD: N1- Bắt vịt , N2- Ô tô và chim sẻ, N3- Bể cá chuyên;					

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
3	Hoạt động học	ĐV trong gia đình	<i>Ngày 30/12/2024</i> PTTM Dạy KNVD Múa: Một con Vịt	<i>Ngày 31/12/2024</i> PTTC Chuyền, bắt bóng qua đầu	<i>Ngày 01/01/2025</i> NGHỈ TẾT ĐƯƠNG LỊCH	<i>Ngày 02/01/2025</i> PTTCKNXH Dạy trẻ cách bảo vệ, chăm sóc con vật thân thuộc	<i>Ngày 03/01/2025</i> PTNT Đếm đến 5, nhận biết các nhóm có 5 đối tượng. Nhận biết số 5.	
		ĐV dưới nước	<i>Ngày 06/01/2025</i> PTNN Thơ: Rong và cá	<i>Ngày 07/01/2025</i> PTTM Vẽ đàn cá bơi	<i>Ngày 08/01/2025</i> PTTC Dạy trẻ: Gấp con cá	<i>Ngày 09/01/2025</i> PTNT Khám phá vòng đời phát triển của con ếch	<i>Ngày 10/01/2025</i> PTNT So sánh, thêm bớt, tạo sự bằng nhau giữa hai nhóm có số lượng trong phạm vi 5	
		ĐV trong rừng	<i>Ngày 13/01/2025</i> PTTM Dạy KNCH " Đồ bạn "	<i>Ngày 14/01/2025</i> PTNT Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ trong phạm vi 5	<i>Ngày 15/01/2025</i> PTTC Bật qua vật cản cao 10-15cm: TCVD: Bắt vịt	<i>Ngày 16/01/2025</i> PTTM Nặn con Thỏ	<i>Ngày 17/01/2025</i> PTNN Đóng kịch: Bác gấu đen và hai chú thỏ	
4	Hoạt động ngoài trời	ĐV trong gia đình	<i>Ngày 30/12/2024</i> - QSCMĐ: Quan sát, trò chuyện về tên gọi, đặc điểm kết hợp nhìn, sờ...để tìm hiểu	<i>Ngày 31/12/2024</i> - TCVD: Mèo và Chim sẻ - Chơi tự do.	<i>Ngày 01/01/2025</i> NGHỈ TẾT ĐƯƠNG LỊCH	<i>Ngày 02/01/2025</i> - QSCMĐ: Chăm sóc các con vật: gà, vịt, thỏ, chim... - TCVD: Mèo	<i>Ngày 03/01/2025</i> - TCVD: Cáo và thỏ - Chơi tự do.	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			đặc điểm của con vật sống trong rừng. - TCVĐ: Đánh golf - Chơi tự do 			đuôi chuột. - Chơi tự do 		
		ĐV dưới nước	Ngày 06/01/2025 -TCVĐ: Bắt bóng - Chơi tự do 	Ngày 07/01/2025 - QSCMĐ: Quan sát, trò chuyện về không khí và sự cần thiết của không khí đối với con vật - TCVĐ: Ô tô và chim sẻ - Chơi tự do 	Ngày 08/01/2025 - QSCMĐ: Quan sát, trò chuyện về tên gọi, đặc điểm kết hợp nhìn, sờ...để tìm hiểu đặc điểm của con côn trùng. - TCVĐ: Bắt vịt - Chơi tự do 	Ngày 09/01/2025 - QSCMĐ: Tìm hiểu thức ăn yêu thích của cá, chim, gà - TCVĐ: Mèo và chim sẻ. - Chơi tự do. 	Ngày 10/01/2025 - QSCMĐ: Quan sát, trò chuyện về tên gọi, đặc điểm, phối hợp các giác quan để xem xét kết hợp nhìn, sờ...để tìm hiểu đặc điểm của con vật sống dưới nước - TCVĐ: Mèo và chim sẻ. - Chơi tự do. 	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		ĐV trong rừng	Ngày 13/01/2025 - QSCMĐ: Quan sát, trò chuyện về tên gọi, đặc điểm, phối hợp các giác quan để xem xét kết hợp nhìn, sờ...để tìm hiểu đặc điểm của con vật nuôi trong gia đình - TCVĐ: Băng chuyền - Chơi tự do. 	Ngày 14/01/2025 - QSCMĐ: Quan sát con cá vàng, cá chọi - TCVĐ: Bắt vịt - Chơi tự do. 	Ngày 15/01/2025 - TCVĐ: Kết bạn - Chơi tự do 	Ngày 16/01/2025 - QSCMĐ: Quan sát, trò chuyện xem video, hình ảnh để biết ích lợi và cách sử dụng trang phục phù hợp thời tiết mùa đông - TCVĐ: Băng chuyền - Chơi tự do. 	Ngày 17/01/2025 - TCVĐ: Lắng kính sắc màu - Chơi tự do. 	
5	Vệ sinh, ăn, ngủ		- Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Dạy trẻ thao tác rửa tay bằng xà phòng. - Dạy trẻ thói quen ăn uống tốt khi ở trường mầm non. - Rèn trẻ giờ ngủ không làm ồn.					

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			- Dạy cách sử dụng bát, thìa khi ở trường mầm non. - Trò chuyện về những việc bé có thể làm được giúp cô giáo như: kê bàn ghế, chia thìa và đồ chơi...					
6	Hoạt động chiều	ĐV trong gia đình	Ngày 30/12/2024 - Dạy trẻ nhận biết được về thức ăn có nguồn gốc từ động vật như cá, tôm, cua, ốc, gà, lợn, vịt, ngan,	Ngày 31/12/2024 - Dạy trẻ về một số thực phẩm giàu chất đạm	Ngày 01/01/2025 NGHỈ TẾT DUỖNG LỊCH	Ngày 02/01/2025 - Dạy trẻ kể lại chuyện đã được nghe: Cáo thỏ và gà trống.	Ngày 03/01/2025 - Cho trẻ quan sát, trò chuyện chơi trò chơi, xem tranh ảnh, video cách chăm sóc và bảo vệ con vật nuôi trong gia đình (chó, gà, mèo, ngan, vịt....) - Văn nghệ cuối tuần	
		ĐV dưới nước	Ngày 06/01/2025 - Cho trẻ quan sát, trò chuyện qua tranh ảnh, video, các trò chơi biết giá trị dinh dưỡng của một số loại thực phẩm giàu chất vitamin A.	Ngày 07/01/2025 - Cho trẻ làm vở: "Tạo hình"	Ngày 08/01/2025 - Dạy trẻ biết lựa chọn thực phẩm chế biến từ động vật, sạch, tươi ngon có lợi cho sức khỏe	Ngày 09/01/2025 - Cho trẻ quan sát, trò chuyện ích lợi của nước với động vật.	Ngày 10/01/2025 - Dạy KNCH "Cá vàng bơi, Tôm Cá Cua thi tài" - Văn nghệ cuối tuần.	
		ĐV trong rừng	Ngày 13/01/2025 - Kể chuyện: Truyện: Củ Cải trắng	Ngày 14/01/2025 - Cho trẻ quan sát, trò chuyện xem tranh ảnh, video cách bảo vệ động	Ngày 15/01/2025 - Cho trẻ quan sát, trò chuyện qua tranh ảnh, video, các trò chơi về sự	Ngày 16/01/2025 - Cho trẻ quan sát, trò chuyện qua tranh ảnh, video, các trò chơi biết	Ngày 17/01/2026 - Đọc truyện: Chú dê đen. - Văn nghệ cuối tuần.	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
				vật quý hiếm.	thay đổi của con vật đối với môi trường sống.	giá trị dinh dưỡng của một số loại thực phẩm giàu chất đạm		

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
1	Góc phân	Nấu ăn	- Trẻ nhận vai chơi, biết thể hiện vai chơi như: Biết đi chợ mua đồ, biết thao tác quy trình làm 1 số món ăn đơn giản có sự giúp đỡ của cô. - Có một số kỹ năng sử dụng đồ dùng đồ chơi, thao tác đúng và sắp xếp đồ dùng đồ chơi. - Trẻ thích thú và hợp tác với	- Thực hiện công việc: + Mua thực phẩm. + Chế biến thực phẩm. + Nấu các món ăn. + Bày và giới thiệu các món ăn. + Phục vụ khách hàng.	- Tạp dề, mũ, Menu các món ăn. Bộ nấu ăn: Nồi, bát, thìa, đĩa, đũa, dao, thớt, máy xay sinh tố, ống đẽ giấy, đũa, thìa, lọ súp, dầu ăn, muối, bột ngọt, khăn trải bàn. Thực phẩm: Tôm, cua, cá, trứng, giò, chả nem, mực, phở, mì, cơm cuộn, thịt, rau, quả...	X	X	X

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
	vai		các bạn trong khi chơi					
			- Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày: Cơm, canh, thịt rán	- Quan sát hình ảnh tên gọi một số món ăn trong bữa ăn hàng ngày (cơm, canh, cá sốt, thịt hầm củ quả,...) khi ở trường	- Hình ảnh một số món ăn: Cơm, canh, thịt hầm củ quả...	x	x	x
		Bác sỹ	- Trẻ nhận vai chơi, biết thể hiện vai chơi, và một số thao tác gần gũi: Khám bệnh (Ổng nghe), kê đơn, lấy thuốc và bước đầu tư vấn cho bệnh nhân - Rèn cho trẻ kỹ năng sử dụng đồ dùng đồ chơi đúng vai chơi; kỹ năng sắp xếp đồ dùng, đồ chơi; - Trẻ hứng thú và mạnh dạn, tự tin khi giao tiếp	- Thực hiện công việc: + Mặc trang phục. + Sắp xếp các đồ dùng, dụng cụ. + Nhắc nhở mọi người biết lấy số thứ tự xếp hàng chờ đến lượt khám bệnh. + Thực hiện các thao tác khám, chữa bệnh cho bệnh nhân. + Dẫn dò, kê đơn thuốc, phát thuốc cho bệnh nhân.	- Trang phục bác sỹ, dụng cụ y tế, Lịch trực, một số loại thuốc, đơn thuốc,... - Mô hình khám bệnh, tranh ảnh về một số bệnh thường gặp.	x	x	x
		Bán	- Trẻ nhận vai chơi, bước đầu biết thể hiện vai chơi; Biết bán	- Thực hiện các thao tác: + Sắp xếp, bày hàng cho	- Các món ăn vặt (Bánh gai, giò, nem, bánh gối,	x	x	x

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
		hàng	hàng, trao đổi, giới thiệu sản phẩm; Biết thanh toán và trả tiền thừa cho khách - Có kỹ năng giao tiếp, sắp xếp đồ chơi, gói hàng, nói cảm ơn, đưa và nhận hàng bằng 2 tay. - Trẻ hứng thú, điều chỉnh giọng nói cho phù hợp với ngữ cảnh, tình huống và nhu cầu khi giao tiếp với bạn.	gọn, đẹp. + Mời chào khách hàng. + Thỏa thuận giá cả. + Lấy đúng hàng cho khách.	bánh cốm, bánh kẹo,...) - Bánh đa cua, sữa, nước giải khát.... - Con cá, tôm, cua, ốc, ếch, sò, mực,.... - Các loại con giống - Thức ăn cho các con vật - Đồ chơi: Rau, củ, quả sạch,...			
		Bé em	- Biết phân công công việc, các thao tác đóng vai bố, mẹ, con, chăm sóc em bé - Có kỹ năng bế em bằng hai tay, cho em ăn, rửa tay, rửa mặt cho em, ru em, cho em ngủ,...dạy em hát, đọc thơ, múa, chơi cùng em... - Trẻ thể hiện tình cảm của mình với các thành viên trong gia đình.	Thực hiện các công việc: + Chăm sóc em + Chăm sóc người thân gia đình, có người thân bị ốm cần đưa đến bác sĩ + Dọn dẹp nhà cửa + Tranh trí nhà cửa + Tổ chức sinh nhật cho người thân của gia đình + Tổ chức cho gia đình đi thăm quan các công trình xây dựng, đi ăn, mua sắm,..	- Đồ chơi gia đình: + Búp bê, quần áo + Tủ tư trang, tủ lạnh + Khung tranh ảnh về gia đình + Chậu, khăn mặt + Đồ dùng vệ sinh (chổi, gầu hót...) + Bánh sinh nhật, kẹo, hoa, quà	x	x	x

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
2	Góc xây dựng		- Trẻ biết nhận vai chơi và thể hiện được vai chơi của mình; - Biết phân loại đồ chơi và xây dựng những công trình và phối hợp thành chủ đề chơi. - Bước đầu biết bố cục công trình hợp lí và đẹp, rèn các kỹ năng xếp chồng- xếp cạnh, xếp xen kẽ và kỹ năng cất đồ chơi gọn gàng. - Trẻ hứng thú, mạnh dạn, tự tin và phối hợp, đoàn kết với nhau khi thực hiện nhiệm vụ	+ Xây, xếp cổng, tường bao, lối đi. + Lắp ghép cây xanh, cây ăn quả, cây hoa, vườn rau.., + Lắp ghép nhà, bàn ghế	- Các nguyên liệu chơi: Gạch, sỏi, thảm cỏ, cây xanh, hàng rào, cây hoa, hộp giấy, lắp ghép nhà,.. - Các mẫu gợi ý: Bảng thiết kế, Mẫu nhà, mẫu cổng, mẫu hàng rào,...	x	x	x
				Xây "Trang trại chăn nuôi"	- Bổ sung các dụng cụ xây dựng: Bay, bàn xoa, mũ bảo hộ, quần áo lao động - Mô hình trang trại: Phân chia các khu riêng biệt, vườn rau, cây xanh...	x	x	
				Xây “ Vườn bách thú”	- Bổ sung các nguyên liệu chơi: Vỏ hộp sữa to làm hàng rào, các loại hộp giấy to-nhỏ, khối xộp các loại - Bảng ký hiệu phân khu: Bảng thiết kế, khu nuôi các con vật.			x
		Học tập	- Trẻ biết sắp xếp theo quy tắc	- Sắp xếp theo quy tắc.	- Bảng chơi, lô tô.	x	x	x

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
3	Góc học tập	khám phá	- Trẻ biết xếp theo thứ tự.	- Xếp theo thứ tự.	- Bảng chơi, lô tô.	x	x	x
			- Trẻ biết phân biệt hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu"	Quan sát, thảo luận qua tranh ảnh, về hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" với một số động vật nuôi	- Tranh ảnh về 1 số hành vi tốt - xấu với một số động vật nuôi	x		
			- Biết ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan	- Bé làm phép tính	Bảng chơi, đồ dùng có số lượng từ 1 - 5 và theo khả năng đến phạm vi 10.	x	x	x
			- Trẻ biết chơi con xúc xắc, cơm canh rau muống.	- Chơi con xúc xắc, cơm canh rau muống	- Bàn chơi, viên sỏi	x	x	x
			- Trẻ biết ghép các mảnh ghép tạo thành bức tranh hoàn chỉnh.	- Ghép tranh con vật nuôi trong gia đình, sống dưới nước, trong rừng.	- Bảng chơi, mẫu tranh hoàn chỉnh, các mảnh ghép rời tranh con vật trong gia đình, dưới nước, trong rừng.	x	x	x
			- Trẻ biết so sánh, phân loại con vật theo 1-2 dấu hiệu	Quan sát, trò chuyện so sánh, phân loại con vật sống trong rừng theo 1-2	- Bảng chơi, lô tô	x	x	x

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
				dấu hiệu				
			Lắp ghép các hình học	Quan sát, trò chuyện chơi trò chơi với hình học lắp ghép các con vật	- Các loại hình học	x	x	x
			- Trẻ biết phân loại các con vật theo môi trường sống.	- Phân loại các con vật	- Bảng chơi, lô tô một số con vật sống dưới nước, trong gia đình, trong rừng.	x	x	x
		Góc sách truyện	- Trẻ biết lựa chọn sách để xem, biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối trang sách.	- Kể chuyện theo tranh, đọc thơ chữ to, kể chuyện sáng tạo.	- Quyển sách đa năng dùng để kể chuyện theo tranh, đọc thơ chữ to, kể chuyện sáng tạo.	x	x	x
			- Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều các cách khác nhau: Xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện,	- Dạy trẻ xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện về các loại động vật	+ Sách, Tranh ảnh về các loại động vật.	x	x	x
			- Biết nghe các từ khái quát nói về động vật. - Biết kể chuyện theo	- Kể chuyện sáng tạo với các loại rôi.	+ Rôi dệt, rôi ngón tay, rôi bàn tay, rôi que: Bác gấu đen, thỏ trắng, thỏ nâu....		x	

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
			tranh đã biết, kể chuyện sáng tạo theo tranh, kể chuyện sáng tạo với các loại rối.	- Đọc thơ chữ to.	+ Bài thơ chữ to: Rong và cá	x		
			- Biết đọc các bài thơ, vè, đồng dao theo tranh chữ to, phách gõ và biết thể hiện biểu cảm qua giọng đọc, cử chỉ, điệu bộ, thích nghe các bài thơ, đồng dao, vè. - Biết đóng vai các nhân vật trong truyện "Bác gấu đen và 2 chú thỏ"	- Đóng kịch.	+ Mũ, áo nhân vật Bác gấu, thỏ trắng, thỏ nâu...		x	
4	Góc nghệ thuật		- Sử dụng các kĩ năng vẽ, nặn cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét. - Biết tô màu nước, in, nặn, gắn dính, ghép, sử dụng các nguyên học liệu để tạo ra các bức tranh, các đồ chơi về	- Vẽ, tô màu, gắn dính, dính dán tranh rỗng bằng các nguyên học liệu.	+ Tranh rỗng con vật trong gia đình.	x		
					+ Tranh rỗng con vật sống dưới nước.		x	
					+ Tranh rỗng con vật trong rừng.			x
					+ Tranh rỗng các con vật	x	x	x

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
			các con vật theo ý thích của trẻ, theo yêu cầu của cô và biết đặt tên cho sản phẩm của mình. - Trẻ biết phối hợp các kĩ năng vẽ, tô	- Dán album về chủ đề “Động vật”.	- Tranh ảnh về chủ đề “Động vật”.	x	x	x
				Xé dán các con vật nuôi	- Giấy màu, giấy A4	x	x	x
				- Nặn các con vật	+ Mẫu nặn con Thỏ			x
					+ Mẫu nặn các con vật	x	x	x
				- Dạy trẻ làm đồ chơi (con trâu, con cá)	- Chuẩn bị giấy màu, lá chuối, kéo	x	x	

Đã duyệt, ngày 26 tháng 12 năm 2024

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

PHÓ HIỆU TRƯỞNG